

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả đánh giá, phân hạng và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP tỉnh Đắk Lắk đợt 1 năm 2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020; Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm; Quyết định số 781/QĐ-TTg ngày 08/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số phụ lục Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 về việc Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm;*

*Căn cứ Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1757/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm, giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;*

*Căn cứ Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh; Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Tổ Tư vấn, giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh;*

*Xét đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tại Tờ trình số 284/TTr-VPDP ngày 28/9/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh đợt 1 năm 2020, cụ thể như sau:

1. Công nhận 11 sản phẩm của 10 chủ thể đạt từ 3 sao trở lên. Trong đó, có 10 sản phẩm 3 sao và 01 sản phẩm 4 sao.

*(Phụ lục Danh sách bảng điểm và xếp hạng sao kèm theo).*

2. Sản phẩm đạt các hạng sao nêu trên được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận và được sử dụng nhãn hiệu Logo OCOP và thứ hạng sao đạt được in/dán trên bao bì sản phẩm theo đúng quy định hiện hành.

3. Kết quả phân hạng có giá trị trong 03 (ba) năm, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

**Điều 2.** Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh có trách nhiệm thực hiện công bố công khai sản phẩm và tham mưu tổ chức trao Giấy công nhận cho các chủ thể có sản phẩm được xếp hạng OCOP đảm bảo trang trọng và nghiêm túc; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các chủ thể thực hiện việc sử dụng in/dán Logo OCOP lên sản phẩm đạt thứ hạng sao được công nhận theo quy định; phối hợp kiểm tra định kỳ sản phẩm hàng năm, đề xuất xử lý nếu các chủ thể vi phạm quy chế sử dụng nhãn hiệu Logo OCOP (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Y tế; Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân liên quan quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT(b/c);
- Văn phòng Điều phối NTM TW (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, VH TT&DL;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng TH, KT, NN&MT;
- Lưu: VT, NN&MT (Đg15b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Y Giang Gry Niê Knong**

**Phụ lục**  
**DANH SÁCH SẢN PHẨM OCOP ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐỢT 1 NĂM 2020**  
(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày          /          /2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

T T	Tên sản phẩm	Mã số sản phẩm	Tên chủ thể	Địa chỉ chủ thể	Điểm đánh giá	Phân hạng	
						4 sao	3 Sao
1	Bột Ca cao nguyên chất	66.655.01.2020	Công ty TNHH Ca cao Nam Trường Sơn	Krông Ana	80,56	4 sao	
2	Cà phê bột Ea Wy	66.645.01.2020	Hợp tác xã sản xuất Nông nghiệp Ea Wy	Ea H'leo	62,56		3 sao
3	Bơ DAKADO	66.643.01.2020	Công ty TNHH Thu Nhơn	TP Buôn Ma Thuột	61,67		3 sao
4	Cà phê bột Thủy Tiên Krông Năng	66.650.01.2020	Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp thương mại và dịch vụ Minh Toàn Lợi	Krông Năng	66,00		3 sao
5	Cà phê hạt Thủy Tiên Krông Năng	66.650.02.2020	Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp thương mại và dịch vụ Minh Toàn Lợi	Krông Năng	66,11		3 sao
6	Thịt gà Đen Đại Phúc Tây Nguyên	66.648.03.2020	Hợp Tác xã Nông nghiệp và Thương mại dịch vụ Đại Phúc	Cư Mgar	65,56		3 sao
7	Cà phê bột Divus	66.648.01.2020	Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Quyết tiến	Cư Mgar	57,33		3 sao
8	Tinh bột nghệ Tú Anh	66.648.02.2020	Hộ kinh doanh Lê Thị Oanh	Cư Mgar	53,67		3 sao
9	Tinh bột nghệ Kim Luyến	66.648.04.2020	Hộ kinh doanh Trần Thị Kim Luyến	Cư Mgar	52,56		3 sao
10	Hạt mắc ca sấy	66.654.02.2020	Hợp tác xã Nông nghiệp Vietfarm	Krông Pắc	67,56		3 sao
11	Trà Mãng cầu Nguyễn Văn	66.654.01.2020	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Sơn	Krông Pắc	62,22		3 sao